

Phụ lục 1
TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của UBND xã Sơn Tây)

Năm rà soát 2025

TT	Thôn/tổ dân phố	Tổng số hộ dân cư (tại thời điểm rà soát)		Kết quả rà soát (sơ bộ)			
				Tổng số hộ nghèo		Tổng số hộ cận nghèo	
		Số hộ	Nhân khẩu	Số hộ	Tỷ lệ	Số hộ	Tỷ lệ
A	B	1	2	3	4	5	6
1	Mang Hin	171	640	12	7,02	6	3,51
2	Ra Pân	145	492	11	7,59	9	6,21
3	Ra Manh	138	511	8	5,80	4	2,90
4	Tà Vay	147	468	8	5,44	6	4,08
5	Bãi Màu	150	596	2	1,33	0	0,00
6	Tà Đô	374	1.452	19	5,08	2	0,53
7	Ra Nhua	227	827	4	1,76	2	0,88
8	Đăk Be	75	290	4	5,33	4	5,33
9	Đăk Lang	255	1133	15	5,88	2	0,78
10	Đăk Trên	183	758	7	3,83	1	0,55
11	Gò Lã	204	692	12	5,88	0	0,00
12	Tang Via	215	741	3	1,40	7	3,26
13	Huy Măng	331	1.112	13	3,93	12	3,63
Tổng cộng		2.615	9.712	118	4,51	25	0,96

Ghi chú: Áp dụng cho cấp xã, chi tiết theo từng thôn

